|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THÁI NGUYÊN**  Số: /2024/QĐ-UBND  **Dự thảo** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thái Nguyên, ngày tháng năm 2024* |

**QUYẾT ÐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn**

**tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số /TTr-STTTT ngày tháng năm 2024,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“**Điều 8. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và điểm truy nhập Internet công cộng; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động này.

2. Cập nhập danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Tổng hợp tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“**Điều 12. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng áp dụng trên địa bàn.

2. Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trên địa bàn lên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

4. Chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của Nhà nước về đăng ký kinh doanh trong hoạt động đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

5. Triển khai việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý các điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

6. Định kỳ hàng năm (trước ngày 10 tháng 12) hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điệnt ử công cộng trên địa bàn.”

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2024.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;  - UBND các huyện, thành phố;  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;  - Trung tâm Thông tin tỉnh;  - Lưu: VT, | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |